

IV. Phẩm Than Đổ

I. Than Đổ Hực (S.iii,177)

1-2) Nhân duyên ở Sàvatthi...

3) -- Sắc là than đổ, này các Tỷ-kheo! Thọ là than đổ! Tưởng là than đổ! Các hành là than đổ! Thức là than đổ!

4) Thấy vậy, này các Tỷ-kheo, bậc Đa văn Thánh đệ tử nhằm chán đối với sắc, nhằm chán đối với thọ, nhằm chán đối với tưởng, nhằm chán đối với các hành, nhằm chán đối với thức.

5) Do nhằm chán nên ly tham, do ly tham nên giải thoát. Trong sự giải thoát, trí khởi lên: "Ta đã được giải thoát". Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, các việc nên làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa".

II. Vô Thường (S.iii,177)

1) Nhân duyên ở Sàvatthi.

2) -- Cái gì vô thường, này các Tỷ-kheo, ở đây các Ông cần phải đoạn trừ lòng dục. Này các Tỷ-kheo, cái gì là vô thường?

3) Này các Tỷ-kheo, sắc là vô thường.

4-6) ... Thọ... Tưởng... Các hành...

7) Thức là vô thường, ở đây, các Ông cần phải đoạn trừ lòng dục.

8) Cái gì vô thường, này các Tỷ-kheo, ở đây các Ông cần phải đoạn trừ lòng dục.

III. Vô Thường

(Như kinh trên, chỉ khác là tham (rāga) thay thế cho dục (chanda)).

IV. Vô Thường

(Như kinh trên, chỉ khác là cả dục và tham).

V-VI-VII. Khổ (1,2,3)

(Như kinh trên, chỉ khác là khổ thay thế cho vô thường).

VIII-IX-X. Vô Ngã (1,2,3)

(Như kinh trên, chỉ khác là vô ngã thay thế cho khổ).

XI. Thiệt Nam Tử Khổ (Tập 2, Đại 2,12a) (S.iii,179)

1-2) Nhân duyên ở Sàvatthi...

3) -- Đối với vị thiện nam tử vì lòng tin xuất gia, này các Tỷ-kheo, đây là thuận pháp (anudhammam): Hãy sống nhằm chán nhiều đối với sắc... đối với thọ... đối với tưởng... đối với các hành, hãy sống nhằm chán nhiều đối với thức.

4) Ai sống nhằm chán nhiều đối với sắc... đối với thọ... đối với tưởng... đối với các hành, ai sống nhằm chán nhiều đối với thức thời sẽ biến tri sắc... thọ... tưởng... các hành, biến tri thức.

5) Vị nào biến tri sắc, biến tri thọ, biến tri tưởng, biến tri các hành, biến tri thức, thời được giải thoát khỏi sắc, được giải thoát khỏi thọ, được giải thoát khỏi tưởng, được giải thoát khỏi các hành, được giải thoát khỏi thức, được giải thoát khỏi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não. Ta nói vị ấy được giải thoát khỏi đau khổ.

XII. Thiệt Nam Tử Khổ

(Như kinh trên, chỉ khác là "thấy vô thường" thay thế "sống nhằm chán").

XIII. Thiệt Nam Tử Khổ

(Như kinh trên, ở đây chỉ khác là "thấy vô ngã").

V. Phẩm Kiến

I. Nội (Tập 7, Đại 2,43b) (S.iii,180)

1-2) Ở Sàvatthi...

3) -- Do có cái gì, này các Tỷ-kheo, do chấp thủ cái gì, nội lạc, khổ khởi lên?

4) -- Bạch Thế Tôn, đối với chúng con, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản.....

5) -- Này các Tỷ-kheo, do có sắc, do chấp thủ sắc, nội lạc, khổ khởi lên.

6-8)... thọ... tưởng... các hành...

9) Do có thức, do chấp thủ thức, nội lạc, khổ khởi lên.

10) Các Ông nghĩ thế nào, này các Tỷ-kheo, sắc là thường hay vô thường?

-- Vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, nếu không chấp thủ cái ấy, nội lạc, khổ có thể khởi lên không?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

11-13) ... Thọ... Tưởng... Các hành...

14) -- Thức là thường hay vô thường?

-- Vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, nếu không chấp thủ cái ấy, thì nội lạc, khổ có thể sanh khởi không?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

15) Do thấy vậy... "... không còn trở lui trạng thái này nữa".

II. Cái Đây Là Của Tôi (Tập 7, Đại 2,43a) (S.iii,181)

1-2) Nhân duyên ở Sàvatthi...

3) -- Này các Tỷ-kheo, do có cái gì, do chấp thủ cái gì, do thiên chấp cái gì mà quán: "Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?

4) -- Bạch Thế Tôn, đối với chúng con, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản...

5-9) -- Này các Tỷ-kheo, do có sắc, do chấp thủ sắc, do thiên chấp sắc... do có thức, do chấp thủ thức, do thiên chấp thức nên quán: "Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi".

10) Các Ông nghĩ thế nào, này các Tỷ-kheo, sắc là thường hay vô thường?

-- Vô thường, bạch Thế Tôn...

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có nên chấp thủ cái ấy, và quán cái ấy là: "Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

11-13) ... Thọ... Tưởng... Các hành...

14) -- Thức là thường hay vô thường?

-- Vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có nên chấp thủ cái ấy và quán cái ấy là: "Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

15) Do thấy vậy... vị ấy biết rõ... "... không còn trở lui trạng thái này nữa".

III. Ngã (Tập 7, Đại 2,43c) (S.iii,182)

1-3) Nhân duyên ở Sàvatthi...

-- Này các Tỷ-kheo, do có cái gì, do chấp thủ cái gì, do thiên chấp cái gì, tà kiến này khởi lên: "Cái này là ngã, cái này là thế giới, cái này sau khi chết sẽ thường còn, thường hằng, thường trú, không chịu sự biến hoại"?

4) -- Đối với chúng con, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản...

5) -- Này các Tỷ-kheo, do có sắc, chấp thủ sắc, thiên chấp sắc nên khởi lên tà kiến như sau: "Cái này là ngã, cái này là thế giới, cái này sau khi chết sẽ thường còn, thường hằng, thường trú, không chịu sự biến hoại".

6-9) ... thọ... tưởng... các hành...

10) Do có thức, chấp thủ thức, thiên chấp thức nên khởi lên tà kiến như sau: "Cái này là ngã, cái này là thế giới, cái này sau khi chết sẽ thường còn, thường hằng, thường trú, không chịu sự biến hoại".

-- Các Ông nghĩ thế nào, này các Tỷ-kheo, sắc là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có nên chấp thủ cái ấy, và khởi lên tà kiến như sau: "Cái này là ngã, cái này là thế giới, cái này sau khi chết sẽ trở thành thường còn, thường hằng, thường trú, không chịu sự biến hoại"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

11-14) ... Thọ... Tưởng... Các hành... Thức là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn?

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có nên chấp thủ cái ấy, và khởi lên tà kiến như sau: "Cái này là ngã, cái này là thế giới, cái này sau khi chết sẽ thường còn, thường hằng, thường trú, không chịu sự

biến hoại"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

15) Do thấy vậy... vị ấy biết rõ... "... không còn trở lui trạng thái này nữa".

IV. Và Nếu Không Phải Của Tôi (S.iii,183)

1) Nhân duyên ở Sávatthi.

2) -- Do có cái gì, này các Tỷ-kheo, do chấp thủ cái gì tà kiến như sau sanh khởi: "Nếu trước không có ta, thời đã không có của ta. Nếu sẽ không có ta, thời sẽ không có của ta"?

3) -- Đối với chúng con, bạch Thế Tôn, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản...

4) -- Này các Tỷ-kheo, do có sắc, chấp thủ sắc, thiên chấp sắc nên tà kiến này khởi lên: "Nếu trước không có ta, thời đã không có của ta. Nếu sẽ không có ta, thời sẽ không có của ta".

5-7) ... thọ... tưởng... các hành...

8) Do có thức, chấp thủ thức, thiên chấp thức nên tà kiến này khởi lên: "Nếu trước không có ta, thời đã không có của ta. Nếu sẽ không có ta, thời sẽ không có của ta".

9) Các Ông nghĩ thế nào, này các Tỷ-kheo, sắc là thường hay vô thường?

-- Vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có nên chấp thủ cái ấy, và khởi lên tà kiến như sau: "Nếu trước không có ta, thời đã không có của ta. Nếu sẽ không có ta, thời sẽ không có của ta"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

10-13) ... Thọ... Tưởng... Các hành... Thức là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có nên chấp thủ cái ấy, và khởi tà kiến như sau: "Nếu trước không có ta, thời đã không có của ta. Nếu sẽ không có ta, thời sẽ không có của ta"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

Do thấy vậy... vị ấy biết rõ... "... không còn trở lui trạng thái này nữa".

V. Tà Kiến (S.iii,184)

1-3) Nhân duyên ở Sávatthi...

-- Này các Tỷ-kheo, do có cái gì, do chấp thủ gì, do thiên chấp gì, tà kiến khởi lên?

4) -- Đối với chúng con, bạch Thế Tôn, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản...

5) -- Này các Tỷ-kheo, do có sắc, có chấp thủ, do thiên chấp sắc, khởi lên tà kiến.

6-9)... thọ... tưởng... các hành...

Do có thức, có chấp thủ thức, do thiên chấp thức nên khởi lên tà kiến.

10) Các Ông nghĩ thế nào, này các Tỷ-kheo, sắc là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có nên chấp thủ cái ấy, và khởi lên tà kiến không?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

11-14) ... Thọ... Tưởng... Các hành... Thức là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có nên chấp thủ cái ấy, và khởi lên tà kiến không?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

Do thấy vậy... vị ấy biết rõ... "... không còn trở lui trạng thái này nữa".

VI. Hữu Thân

(Giống như kinh trước, chỉ thế "hữu thân" cho "tà kiến").

VII. Ngã Kiến

(Giống như kinh trước, chỉ thế "ngã kiến" (attānuditthi) cho "hữu thân").

VIII. Thiên Kiến

(Giống như kinh trước, chỉ thế bị trói buộc, thiên chấp kiết sử cho ngã kiến).

IX. Thiên Kiến

(Giống như kinh trước, chỉ thêm: Sự tham trước về sự trôi buộc, thiên chấp các kiết sử).

X. Ananda (S.iii,187)

1) Nhân duyên ở Sàvatthi...

2) Rồi Tôn giả Ananda đi đến Thế Tôn; sau khi đến... bạch Thế Tôn:

3) -- Lành thay, bạch Thế Tôn! Thế Tôn hãy thuyết pháp vắn tắt cho con, để sau khi nghe pháp, con sống một mình an tịnh, không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần.

4) -- Ông nghĩ thế nào, này Ananda, sắc là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng nếu quán cái ấy là: "Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này tự ngã của tôi"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

5-8) -- Thọ... Tưởng... Các hành... Thức là thường hay vô thường?

-- Là vô thường, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường là khổ hay lạc?

-- Là khổ, bạch Thế Tôn.

-- Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại, có hợp lý chăng khi quán cái ấy là: "Cái này là của tôi, cái này là tôi, cái này là tự ngã của tôi"?

-- Thừa không, bạch Thế Tôn.

9) Do thấy vậy... vị ấy biết rõ... "... không còn trở lui trạng thái này nữa".

-ooOoo-